CTCP Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia (HSX: RYG)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	12,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-3.1%	**1.6%**	**4.6%**

Q2/25

ROE 5.4% #VALUE!

Q2/25

DT thuần 529 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 49.0 ▲ 10.2%

YoY ▲ 100 ▲ 23.3%

6T 2025

DT thuần 1,009 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 201 ▲ 24.8%

Q2/25

LN gộp 74.1 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 29.9 ▲ 67.6%

YoY ▼ 2.00 ▼ 2.6%

6T 2025

LN gộp 118 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 25.0 ▼ 17.5%

Q2/25

LN thuần 17.3 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 12.2 ▲ 240%

YoY ▼ 18.1 ▼ 51.0%

6T 2025

LN thuần 22.4 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 37.3 ▼ 62.4%

Q2/25

LN sau thuế 12.1 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 8.58 ▲ 244%

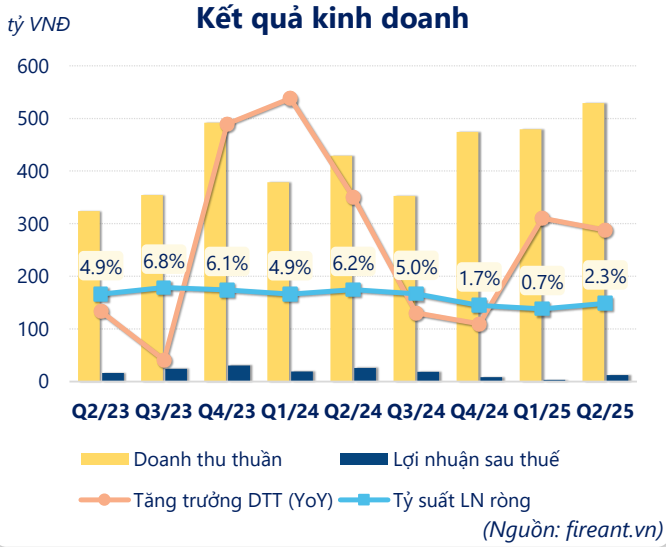
YoY ▼ 14.0 ▼ 53.6%

6T 2025

LN sau thuế 15.6 *tỷ VNĐ*

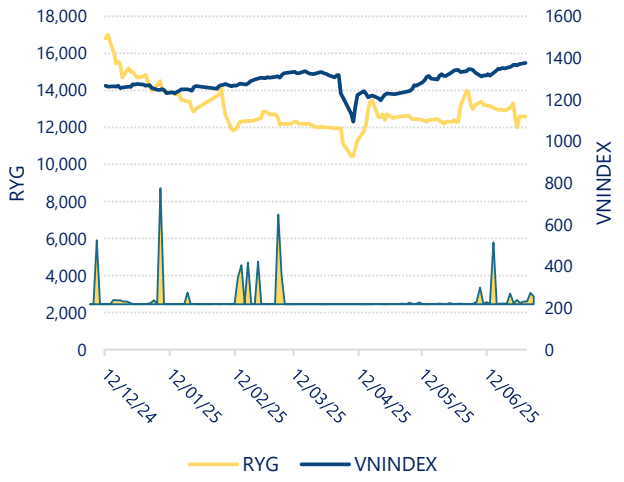
YoY ▼ 29.5 ▼ 65.3%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

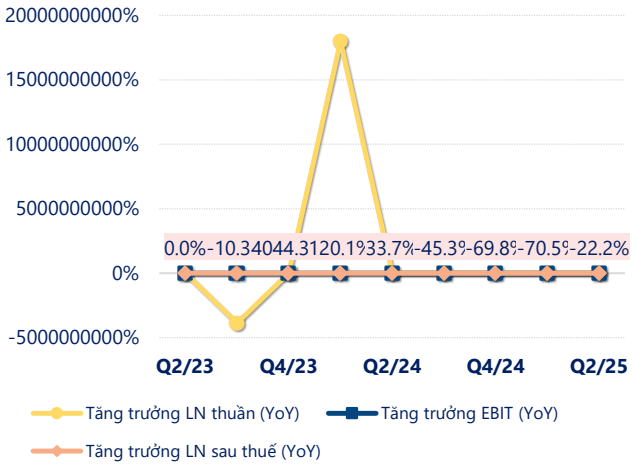
Lịch sử giá



CTCP Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia (HSX: RYG)

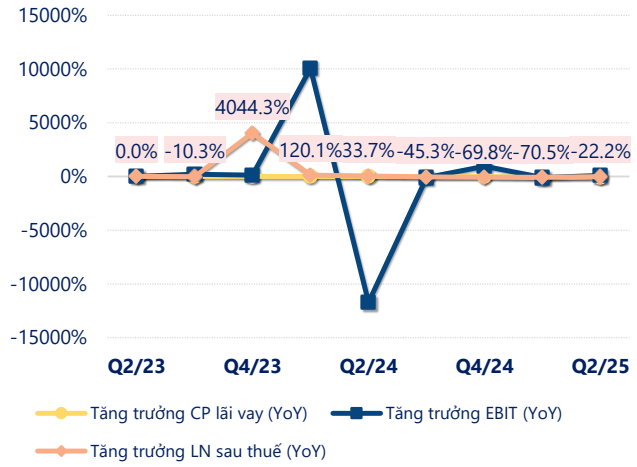
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



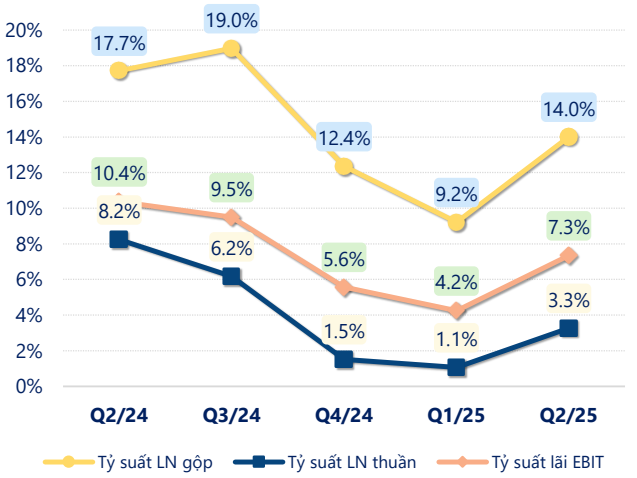
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



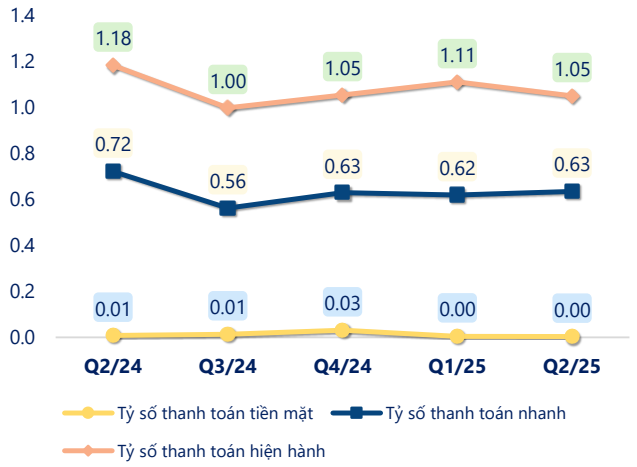
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



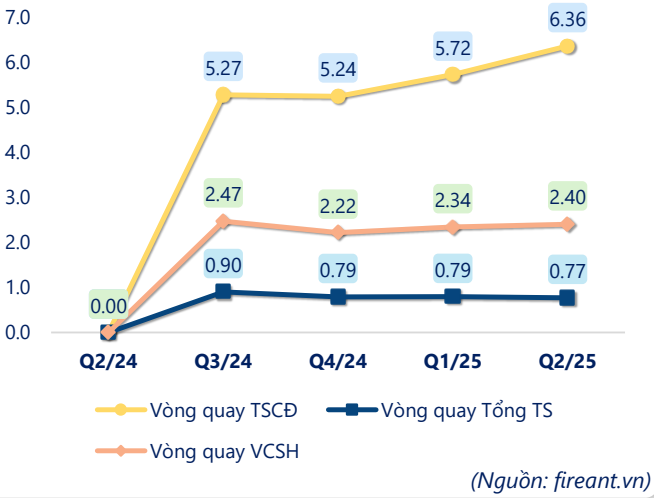
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



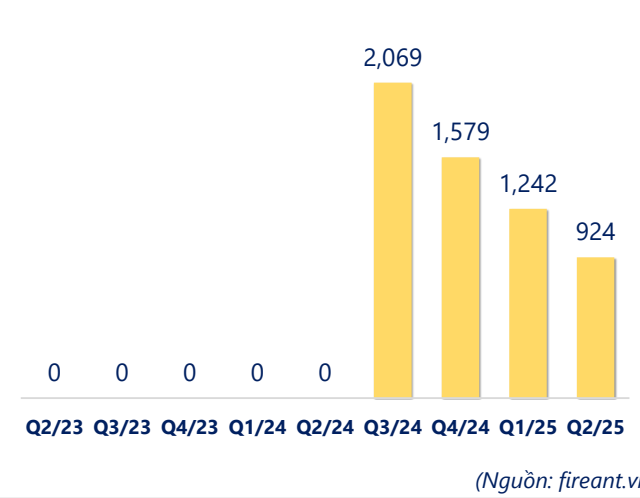
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

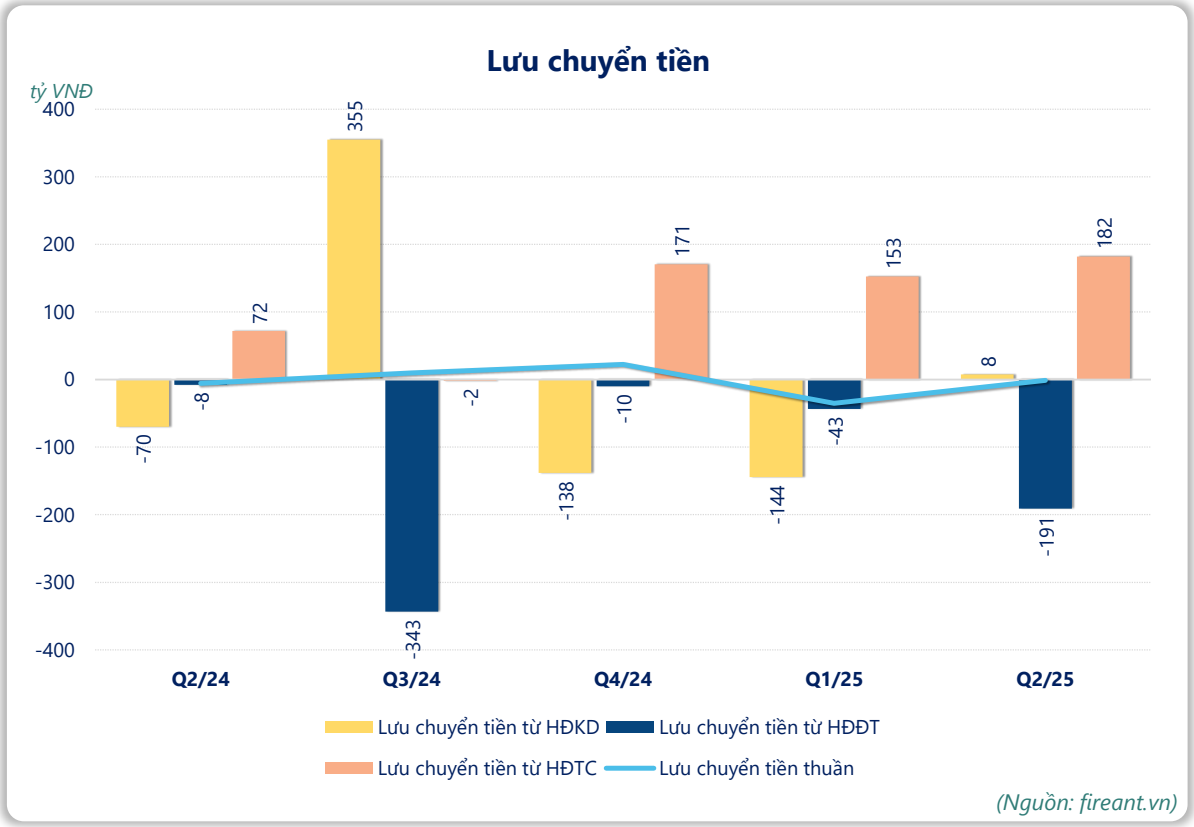


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia (HSX: RYG)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**529**	**429**	**23.3%**	**1,009**	**808**	**24.8%**
Giá vốn hàng bán	455	353	28.9%	890	665	33.9%
Lợi nhuận gộp	74.1	76.1	-2.6%	118	143	-17.5%
Doanh thu HĐTC	2.58	5.20	-50.3%	6.07	7.41	-18.1%
Chi phí TC	21.5	16.2	32.6%	37.7	31.5	19.7%
Chi phí lãi vay	21.7	12.4	74.6%	37.0	26.8	38.2%
LN trong công ty LKLD	**2.51**	**4.48**	**-43.9%**	**2.54**	**8.72**	**-70.8%**
Chi phí bán hàng	24.8	19.2	29.2%	34.0	37.6	-9.6%
Chi phí QLDN	**15.6**	**15.0**	**3.8%**	**32.8**	**30.6**	**7.0%**
LN thuần từ HĐKD	17.3	35.4	-51.0%	22.4	59.7	-62.4%
Lợi nhuận khác	**-0.12**	**-3.19**	**96.4%**	**-0.21**	**-3.24**	**93.5%**
LN trước thuế	17.2	32.2	-46.5%	22.2	56.5	-60.7%
Lợi nhuận sau thuế	**12.1**	**26.1**	**-53.6%**	**15.6**	**45.1**	**-65.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**12.2**	**26.5**	**-54.0%**	**15.6**	**45.1**	**-65.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)